TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 77/2017/HNGĐ - ST
Ngày: 27/12/2017
V/v tranh chấp: ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ – TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Lan – Thẩm phán.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hợp và bà Phùng Thị Quỳnh Hoè.
- **Thư ký phiên tòa**: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Vân Anh – kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 73/2017/TLST - HNGĐ ngày 24/11/2017 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2017/QĐXX – ST ngày 12/12/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T – sinh năm 1972. (Có mặt)

Nơi cư trú: khối a, phường Nghi H, thị xã Cửa Lò, Nghệ An.

2. Bị đơn: Chị Hồ Thị H – sinh năm 1976. (Vắng mặt)

Nơi cư trú cuối cùng: khối a, phường Nghi H, thị xã Cửa Lò, Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Hoàng Văn T trình bày:

Về quan hệ tình cảm: anh Hoàng Văn T và chị Hồ Thị H kết hôn nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 02/02/1997 tại UBND phường Nghi H, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Đến năm 2009, chị H vay nợ nhiều người dẫn đến mất khả năng trả nợ nên đã bỏ nhà đi từ thời gian đó cho đến nay. Anh T đã tìm kiếm chị H trên nhiều phương tiện truyền thông nhưng vẫn không có tin tức gì của chị H. Anh T đã yêu cầu Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò tuyên bố mất tích đối với chị H. Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 08/2017/QĐDS-ST ngày 21/9/2017, Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò đã tuyên bố

mất tích đối với chị Hồ Thị H. Nay để ổn định cuộc sống anh T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị H.

2. Về con chung: anh Thảo, chị H có 02 con chung là Hoàng Tú L, sinh ngày 13/9/1997 và Hoàng Quốc V, sinh ngày 13/02/2005. Khi ly hôn, anh T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Quốc V. Đối với cháu Tú L đã trưởng thành, tự nuôi sống bản thân nên anh T không có yêu cầu gì.

3. Về tài sản chung: quá trình chung sống anh T chị H không tạo lập được tài sản gì nên anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về khoản nợ: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Ngoài lời khai của đương sự, trong hồ sơ vụ án còn có một số tài liệu gồm: Đơn xin ly hôn của anh Hoàng Văn T, giấy đăng ký kết hôn bản sao, quyết định số 08/2017/DS- ST ngày 21/9/2017 của Toà án nhân dân thị xã Cửa Lò về việc tuyên bố một người mất tích đối với chị Hồ Thị H, bản sao sổ hộ khẩu của gia đình anh T; bản sao giấy khai sinh con chung có giá trị chứng minh để làm cơ sở cho việc giải quyết các nội dung của vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật; người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Viện kiểm sát không có ý kiến gì về mặt thủ tục tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 53, 56, 57, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điều 147 BLTTDS; điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án để chấp nhận yêu cầu của anh Hoàng Văn T được ly hôn chị Hồ Thị H .

Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Quốc V, sinh ngày 13/02/2005 cho anh Hoàng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không xem xét.

Về án phí: anh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn anh Hoàng Văn T có yêu cầu ly hôn với bị đơn là chị Hồ Thị H sau khi đã làm thủ tục yêu cầu tuyên bố chị H mất tích. Chị Hồ Thị H đã bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò tuyên bố mất tích tại quyết định số 08/2017/QDDS-ST ngày 21/9/2017. Căn cứ vào Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thị

xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An thụ lý và giải quyết đơn yêu cầu của anh T và tiến hành xét xử vắng mặt chị H là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung vụ án:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Hoàng Văn T và chị Hồ Thị H lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 02/02/1997 tại UBND phường Nghi H, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Do vậy giữa anh T, chị H đã phát sinh quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi vã; mâu thuẫn trầm trọng nhất vào năm 2009, sau đó chị H đã bỏ đi không có tin tức gì cho đến nay. Như vậy, đời sống chung vợ chồng của anh T chị H đã không còn từ lâu, mục đích hôn nhân không đạt được; chị H đã bị tuyên bố mất tích nên anh T xin được ly hôn chị H là hoàn toàn phù hợp. Căn cứ vào khoản 2 điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò giải quyết cho anh Hoàng Văn T được ly hôn với chị Hồ Thị H.

2.2. Về con chung: Theo lời khai của anh T và chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì giữa anh T và chị H có 02 con chung là Hoàng Tú L, sinh ngày 13/9/1997 và Hoàng Quốc V, sinh ngày 13/02/2005. Hiện nay cháu L đã đủ 18 tuổi, tự lao động độc lập và nuôi sống bản thân. Chị H đã bị tuyên bố mất tích nên cần giao cháu V cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị H.

2.3. Về tài sản chung và khoản nợ: anh T khai nại quá trình sống chung giữa anh và chị H không xây dựng được đất đai nhà cửa gì, tài sản chung không có gì đáng giá và cũng không có nợ chung nên anh không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

2.4. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; buộc anh Hoàng Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 2 Điều 56, điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: xử cho anh Hoàng Văn T được ly hôn với chị Hồ Thị H.

2. Về con chung: Giao con chung là Hoàng Quốc V, sinh ngày 13/02/2005 cho anh Hoàng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Hồ Thị H.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: anh Hoàng Văn T phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu số 0001756 ngày 23/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Anh T đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TX Cửa Lò;*
- *Chi cục THADS TX Cửa Lò;*
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *UBND P Nghi H,;*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thế Lan